Mẫu số 31-VDS

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8- LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 188/2026/QĐST- HNGĐ	Lào Cai, ngày 21 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 178/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

Anh Nguyễn Thế M, sinh ngày 25/4/1991. Giới tính: Nam.

Căn cước công dân số 010091006581.

Địa chỉ: Thôn CC1, xã B H, tỉnh LC.

Và chị Hoàng Kim H, sinh ngày 03/02/2007. Giới tính: Nữ

Căn cước công dân số 010307002938.

Địa chỉ: Thôn CC1, xã B H, tỉnh LC.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế M và chị Hoàng Kim H tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Cọn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai – nay là xã Bảo Yên, tỉnh Lào Cai vào ngày 10/02/2025. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận H phúc đến tháng 4/2026 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm không còn, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống không H phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã tự khắc phục và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thể khắc phục mà còn ngày càng trầm trọng hơn nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2026 cho đến nay. Vì vậy

anh Nguyễn Thế M và chị Hoàng Kim H đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2]. Về con chung: Hai anh chị xác nhận không có con chung.

[3]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Thế M và chị Hoàng Kim H thỏa thuận mỗi người chịu ½ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Thế M chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng); Chị Hoàng Kim H chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế M và chị Hoàng Kim H.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Thế M phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Hoàn trả anh Nguyễn Thế M số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000632 ngày 24/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Chị Hoàng Kim H phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Hoàn trả chị Hoàng Kim H số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000633 ngày 24/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSNDKV8 (01);
- Người yêu cầu: (02);
- Phòng THAKV8 (01);
- UBND xã Bảo Yên (01);
- Lưu Hồ sơ (02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lựa